Nguồn gốc đa dạng

"Tranh của bà ấy chính là tiểu sử của bà ấy", José Moreno Villa, họa sĩ, thi sĩ và là nhà phê bình nghệ thuật danh tiếng đã từng khẳng định như vậy trên tờ báo *Novedades*[1] vào năm 1953.

Ở tuổi 45, Frida Kahlo đã bị cuộc đời làm cho tan nát. Ai cũng đoán được cái chết của bà đang cận kề. Vì lẽ đó, một trong những người bạn của nữ họa sĩ, được chồng bà hỗ trợ, đã tổ chức một triển lãm tôn vinh sự nghiệp của bà.

Moreno Villa có lí, đứng ngoài mọi trường phái nghệ thuật, tranh Frida Kahlo chứa đựng vô vàn vùng bí ẩn phản ánh những đoạn đời tối tăm của bà. Những gam màu phong phú vừa diễn tả nỗi đớn đau dữ dội vừa diễn tả nhiệt huyết khôn nguôi của nữ nghệ sĩ.

(1) Tờ báo nổi tiếng của Mexico thời bấy giờ.

Qua những bức tranh như gương chiếu ấy, Frida đã vẽ ra ẩn số định mệnh đời mình.

Frida Kahlo chào đời tại thành phố Mexico vào mồng 6 tháng Bảy năm 1907.

Mẹ của bà, Matilde Calderón y González, sinh năm 1876 tại Oaxaca, miền Tây Nam đất nước Mexico[1]. Vào thời những nền văn minh Zapotec, Mixtec và Aztec, nơi đây từng là một trong những miền đất quan trọng nhất của Mexico thời kì Tiền Columbus. Đầu thế kỉ XX, thủ đô Mexico được mệnh danh là *thành phố ngọc bích* bởi hầu hết đá xây nên các công trình nơi đây đều ánh màu xanh ngọc.

Bà ngoại của bà, Isabel González y González, là con gái một tướng quân Tây Ban Nha. Còn ông ngoại của bà, ông Antonio Calderón là thổ dân bản địa ở vùng Morelia, thuộc lãnh thổ Michoacán, nằm về phía Đông Nam vịnh Thái Bình Dương của đất nước Mexico.

Bà ngoại Isabel luôn giằng xé giữa việc gắn bó với nguồn gốc Âu châu của mình và tình yêu bà dành cho người chồng bản địa. Từ bốn thế kỉ qua, người Tây Ban Nha đã đem đến cho dân bản địa số mệnh khốn cùng mà ông ngoại là người hứng chịu. Nỗi giằng xé hằn sâu vào lối sống nếp nghĩ của bà ngoại. Bà ngoại truyền lại cho mẹ Matilde, cô con gái cả, rồi đến lượt mẹ Matilde truyền cho con gái Frida của mình. Và đến Frida, chứng tâm bệnh ấy đã thăng hoa thành món di sản truyền đời.

(1) Trước khi người Tây Ban Nha đến, những vùng đất này được người Aztec gọi là *Huawyacac: nơi có cây bầu hồ lô mọc.*

Vào thời điểm ấy tại Mexico, nếu mang dòng máu thổ dân thì khó lòng có được địa vị cao sang. Phần lớn những người mang hai dòng máu muốn có chỗ đứng trong xã hội đều phải che giấu gốc gác thổ dân của mình, đến cả tổng thống Porfirio Diaz cũng từng làm vậy vì tổ tiên ba đời có người là thổ dân. Để làm thế, họ phải tìm nhiều mưu mẹo khác nhau. Có người dùng phấn trắng để bôi che làn da nâu của mình, như Antonio Calderón, ông ngoại gốc thổ dân của Frida, thợ nhiếp ảnh theo kĩ thuật tráng bạc của Daguerre. Nghề nghiệp thời thượng ấy buộc ông nhanh chóng dọn đến thành phố Mexico. Với vợ ông, chuyến lưu vong này thực sự là vết thương lòng. Xa cách thành phố Oaxaca và nhà thờ nơi bà vẫn thường đến đọc kinh dâng *Đức mẹ da nâu*, bà chỉ còn mười hai đứa con làm chỗ trông vào mà sống, đặc biệt là Matilde, cô con gái cả. Cô bé không hề la cà ở trường vì phải chăm sóc cả đàn em phụ mẹ. Trong nhật kí của mình[1], Frida cho biết khi lớn lên, mẹ cô chỉ biết lấy đức tin vô biên bù đắp cho việc mình ít học. Rồi thêm vào lời chua chát: *"Mẹ không biết đọc cũng chẳng biết viết, mẹ chỉ biết đếm tiền."*

Là con trai của ông nội Jakob Heinrich Kahlo, thợ kim hoàn và chuyên bán thiết bị phụ tùng nhiếp ảnh và bà nội Henriette Kaufmann Kahlo, ông Wilhelm Kahlo, cha của Frida sinh năm 1872 tại thành phố Baden-Baden, Đức. Cha mẹ ông là dân Do Thái nhập cư từ Arad[2], nước Áo-Hung. Wilhelm mất mẹ khi vừa

(1) Ngày nay cuốn nhật kí được trưng bày tại bảo tàng mang tên bà tại thành phố Mexico.
(2) Ngày nay thành phố này nằm ở Roumani.

qua tuổi thiếu niên. Đây là vết thương lòng không thể chữa lành của cậu. Một năm sau thảm kịch đó, ông nội Heinrich Kahlo tái hôn. Cậu trai Wilhelm cảm thấy như bị phản bội. Cậu không ưa gì mẹ kế, cứ kiếm chuyện gây gổ với bà ta. Để tránh những trận cãi vã không dứt, cậu bỏ trốn khỏi nơi chôn nhau cắt rốn, sang học ở thành phố Nuremberg, đây trở thành nơi nương náu và là chốn bình yên của cậu. Cuối cùng thì cậu cũng được hít thở. Rời xa khỏi những kí ức đầy ám ảnh, cậu sinh viên được là chính mình. Tránh xa bóng hình ngày tháng tang thương, cậu muốn thành công trong sự nghiệp và gia đình. Cậu muốn có vợ và có ít nhất một đứa con trai. Tương lai xán lạn đang dang tay đón chào. Vậy mà vào năm 1890, cậu bị ngã ngựa khá nặng, tai nạn này khiến cậu phải ngừng học. Não tổn thương nghiêm trọng khiến cậu bị bất động, và bệnh động kinh đeo đuổi cậu suốt phần đời còn lại.

Một năm trôi qua, Wilhelm Kahlo không còn muốn quay lại trường đại học. Chàng trai tự hỏi về tương lai của mình. Quay về nhà, nơi có bà mẹ kế cậu ghét cay ghét đắng? Kiếm việc nuôi thân? Phải chọn hướng nào đây? Cậu muốn thành người được trọng vọng, nhưng ai chấp nhận một kẻ không bằng cấp? Tính tình vốn ưa mạo hiểm, lại quá tự cao để bước lùi, cậu quyết định quay về Baden-Baden, không phải để về sống, mà để thưa chuyện với cha. Cậu thổ lộ với cha mong muốn được nhanh chóng rời nước Đức. Sẽ đi đâu? Xa, thật xa, ra ngoài biên giới châu Âu. Cậu sẽ vượt đại dương để đến vùng đất Mexico. Dù cho chẳng thấy ngày về,

chàng trai Kahlo mường tượng thấy cuộc sống đang vẫy chào mình nơi đó. Khi cha Jakob Heinrich Kahlo tỏ ra dè dặt, thì chàng trai giải thích rằng cũng giống cánh đồng hương, cậu sẽ làm nên chuyện ở xứ đó dù tiếng tăm một từ bẻ đôi không biết. Sau cả tuần suy nghĩ, người thợ kim hoàn, cũng từng là dân di cư, tâm niệm hai chữ tín nghĩa làm đầu, đã gom góp tiền để tặng cho cậu con trai chuyến viễn du. Trước khi cậu lên đường, ông nói với con trai rằng dẫu có xa cách ngàn trùng, ông vẫn sẽ luôn bên cạnh con. Hai người đàn ông ôm chầm lấy nhau trên bến ga. Họ không hề biết sẽ không có ngày gặp lại.

Sau nhiều tuần đằng đẵng lênh đênh trên biển, chàng thanh niên chạm chân lên vùng đất Mexico, nơi tướng Porfirio Diaz đang nắm toàn quyền chuyên chế. Được bầu làm Tổng thống vào năm 1876, rồi năm 1884, ông ta nắm giữ quyền lực một cách vi hiến trong nhiều năm dài, rồi mới bị cuộc Cách mạng năm 1911 lật đổ.

Trong nhật kí, Frida tả cha mình với lòng tôn thờ hết mực: "Những cử chỉ, dáng đi của cha lúc nào cũng trang nhã. Cha luôn bình thản, cần mẫn và mạnh mẽ."

Vừa cập bến xuống tàu, chàng trai phiêu lưu đã nhanh chóng gặp gỡ cộng đồng người Đức đang sinh sống ở đây. Đầu tiên, anh được nhận vào làm thu ngân cho xưởng thủy tinh Loed, rồi thành người bán sách. Là người thích đọc, ông đã gầy dựng cho mình một thư viện đầy sách quý hiếm, bảo quản gìn giữ rất cẩn thận. Vào năm 1894, đến đất nước Mexico được ba năm, bén

duyên với quê hương mới, Wilhelm Kahlo kết hôn với một cô gái người Mexico. Đến lúc này thì ông chẳng màng chuyện quay về châu Âu sinh sống nữa. Sau đám cưới thì một bé gái chào đời, đây là niềm tự hào của ông. Thành nhân viên tiệm kim hoàn *La Perla*, tiệm do mấy người bạn cùng chuyến viễn du mở, ông đã khá giả hơn hai năm về trước, và đặc biệt muốn có một cậu ấm, vợ ông thai nghén lần thứ hai. Cuộc đời thật đẹp, ông sẽ lại được làm cha, ông lặp đi lặp lại với bạn bè như thế. Viễn cảnh đó làm ông hân hoan. Ngày đứa trẻ ra đời, định mệnh chơi khăm ông. Lại là con gái. Vợ ông, bà Maria Cardena, vượt cạn kiệt sức mà qua đời. Nụ cười người cha tắt ngấm, giằng xé bởi đau khổ, nhưng ông tìm đến Matilde Calderón và mẹ cô, nhờ giúp đỡ.

Vào năm 1898, cha của Frida, bấy giờ người ta gọi là Guillermo và đôi khi là *ngài* Guillermo, cưới cô Matilde Calderón làm người đầu gối tay ấp. Ấy thế nhưng, đôi vợ chồng thề nguyện yêu thương, chung thủy và cưu mang nhau trong niềm linh cảm chẳng lành. Thật vậy, ông Guillermo thấy có lỗi trước người vợ đầu Maria Cardena vừa mới qua đời, còn Matilde Calderón cũng vẫn chưa nguôi vết thương tình đầu.

Frida thắc mắc suốt đời liệu có tình cảm thực sự nào giữa hai kẻ quá sức khác biệt này không. Matilde duyên dáng trong khi chồng bà lại khó nhìn. Bà theo Công giáo và rất sùng đạo, còn chồng bà, gốc Do Thái lại vô thần. Thời ấy, phụ nữ Mexico lấy chồng người châu Âu được coi là bước tiến trong nấc thang xã hội.

Hơn nữa, Guillermo Kahlo vừa có địa vị, lại là người khá giả. Vả lại, cô dâu đã quá lứa lỡ thì. Thế chẳng đủ để bà nhận lời cầu hôn sao?

Muốn tìm người nối nghiệp đáng tin, ông ngoại Antonio Calderón giục con rể đổi nghề. Để con rể không do dự, ông bắt con gái thuyết phục chồng. Kahlo nghe theo lí lẽ của từng người rồi đành tiếc nuối từ bỏ nghề kim hoàn.

Rồi theo cha vợ, ông học chụp ảnh. Những thiết bị nhiếp ảnh mà cha ông, Jakob Heinrich Kahlo buôn bán tại Baden-Baden (Đức) được thổi hồn trong bàn tay của cha vợ, Antonio Calderón. Bản tính hiếu kì, ngài Guillermo đi khám phá khắp đất nước, hoàn thành chu đáo trọng trách nhiếp ảnh gia của mình. Ông mãn nguyện với nghề nghiệp khá hiện đại này. Ông tỉ mỉ với từng chi tiết nhỏ nhất như một họa sĩ. Mà ông cũng thi thoảng đắm mình trong hội họa.

Đôi lần, công việc khiến ông phải xa vợ con vài ngày. Dẫu là người vô thần, ông vẫn giao con cho các bà sơ chăm sóc, chẳng màng chuyện họ là người theo đạo. Ông biết các con sẽ được dạy dỗ tốt trong tu viện. Guillermo giờ đây có thể tự do tháp tùng cha vợ đi đến từng tiểu bang của Mexico. Có khi, ông còn đi thay cha vợ vài chuyến, vì cụ cũng đã bắt đầu già yếu. Nhanh chóng được đánh giá là một trong những nhiếp ảnh gia tài năng của đất nước, ông được mọi người tiếp đón trân trọng. Năm tháng trôi qua, ông nhận được đơn đặt hàng của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Nhiệm vụ của ông là

chụp lại toàn bộ di sản kiến trúc bản địa hoặc kiến trúc thực dân của cả nước. Người ta giải thích với ông rằng những bức ảnh này sẽ minh họa những ấn phẩm sang trọng xuất bản vào năm 1910 nhân kỉ niệm 100 năm *del Grito*[1]. Người ta nghĩ đến ông cho công việc kê soát này bởi giờ đây ông giữ danh hiệu nhiếp ảnh gia chính thức đầu tiên về di sản văn hóa Mexico. Từ năm 1904 đến năm 1910, ông ngày càng hiếm khi ở nhà.

Cô bé Magdalena Carmen Frieda Kahlo Calderón chào đời mồng 6 tháng Bảy năm 1907. Đây là cô con gái thứ ba của ông Guillermo Kahlo và bà Matilde Calderón. Hai tên đầu của cô bé là tên thánh khiến cô phải rửa tội, điều mà cha cô miễn cưỡng chấp nhận. Tuy nhiên cô bé được gọi bằng tên cuối. Friede, "hòa bình" trong tiếng Đức, được phát âm là "Frida" trong tiếng Tây Ban Nha.

Thêm nữa, nữ họa sĩ cũng không còn viết tên mình là "Frieda" từ thời Đức quốc xã. Đây là một hành động đấu tranh chính trị quan trọng mà bà đã kiên trì theo đuổi cho đến khi qua đời.

(1) Tiếng thét gào: lời kêu gọi nổi dậy từ giảng đài của cha xứ Miguel Hidalgo, đem đến độc lập cho đất nước Mexico vào ngày 16 tháng Chín năm 1810.

Đứa trẻ nhiều chấn thương

Ít lâu sau khi cô bé Frida chào đời, mẹ Matilde Calderón lâm bệnh nặng. Mẹ không thể cho con bú nên bé được giao cho bà vú nuôi gốc thổ dân Yucatán, thuộc một bán đảo miền Tây Nam Mexico. Không tin tưởng bà vú người bản địa đủ sạch sẽ, họ đòi bà phải rửa bầu ngực bằng xà phòng rồi mới cho bé bú. Để dỗ dành bé, bà vú thổ dân hát những điệu ru truyền miệng lâu đời, thế là bé gái đắm mình trong dòng văn hóa khác xa nền tảng văn hóa của tầng lớp xã hội mình. Sau này, nữ họa sĩ rất tự hào vì khoảng thời gian này trong đời bà. Bức tranh mang tên *Bà vú và tôi* (1937) đã nhấn mạnh điều đó. Mọi bí ẩn và sức mạnh trong thẩm mĩ quan cũng như cuộc đời Frida Kahlo đều được tìm thấy trong tác phẩm này. Bà miêu tả mình trong hình vóc hài nhi có khuôn mặt trưởng thành đang ngậm bầu vú một người đàn bà mang mặt nạ đá

vùng Teotihuacan[1]. Bức tranh hình tượng hóa nguồn gốc thổ dân da đỏ mà bà luôn nhấn mạnh trong biểu cảm nghệ thuật của mình. Nếu ngắm kĩ bức tranh, chiếc mặt nạ có đường chân mày vốn rất đặc trưng của họa sĩ. Thủ thuật này giúp nữ họa sĩ mang nét văn hóa của bà vú. Ở nghĩa đen cũng như nghĩa bóng, phần thổ dân da đỏ của Frida nuôi dưỡng phần Âu châu trong bà. Hai nguồn gốc này gợi lên tính nhị nguyên, vốn hiện hữu trong tín ngưỡng xa xưa của Mexico, lại là yếu tố cấu thành bản sắc của nữ họa sĩ, trong các tác phẩm cũng như trong cuộc đời bà. Frida đã chuyển tải hoàn hảo điều này trong một tác phẩm nổi tiếng của mình, *Hai Frida* (1939).

Chỉ mười một tháng sau khi Frida chào đời, mẹ Matilde Calderón, bấy giờ vẫn còn rất yếu, lại sinh hạ em Cristina. Họa sĩ xem em gái như bản sao của mình và khoảng cách tuổi tác ít ỏi càng làm hai chị em tâm đầu ý hợp. Cả Frida và em gái đều không biết sức khỏe yếu kém là nguyên nhân hay chỉ là cái cớ mà mẹ xa cách hai chị em. Chỉ biết mẹ vẫn còn rất đau lòng vì anh cả của các cô bé lìa đời quá sớm. Mẹ xem mất đi con trai là nỗi mất mát không thể bù đắp, ám ảnh suốt phần đời còn lại của bà. Dầu không bao giờ nói ra, bố Guillermo cũng rất đau khổ về điều này. Mọi tham vọng xã hội mà ông hằng ấp ủ cho con trai giờ đây đặt lên Frida, đứa con gái mà ông cảm thấy gần gũi nhất. Người ta vẫn thường nghe nói cô rất giống ông.

(1) Thánh địa thời Tiền Columbus, cách thành phố Mexico khoảng 50 km về phía Đông Bắc. Di tích khảo cổ Teotihuacan được khai quật vào năm 1917.